

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 67/2013/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 27 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thu, quản lý và sử dụng
Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23/11/2009;

Căn cứ Pháp lệnh Công an xã ngày 21/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 60/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định mức đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 498/TTr-STC ngày 20/12/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Doãn Văn Hưởng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Lào Cai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 67/2013/QĐ-UBND ngày 27/12/2013
của UBND tỉnh Lào Cai)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đối tượng đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh:

- a) Các doanh nghiệp có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh Lào Cai;
- b) Các chi nhánh, văn phòng đại diện của các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh Lào Cai;
- c) Các hộ kinh doanh cá thể;
- d) Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có trụ sở hoặc chi nhánh đóng trên địa bàn tỉnh Lào Cai;
- đ) Người lao động trong độ tuổi lao động (nam giới từ đủ 18 tuổi đến 60 tuổi; nữ giới từ đủ 18 tuổi đến 55 tuổi) có hộ khẩu thường trú, tạm trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

e) Các tổ chức, cá nhân khác tự nguyện đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh.

2. Các cơ quan phối hợp thu, quản lý, sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh:

- a) Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp;
- b) Cơ quan tài chính, thuế, kho bạc nhà nước;
- c) Cơ quan quân sự, công an.

Điều 3. Nguyên tắc thu, quản lý, sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh

Việc thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, công bằng, công khai, đúng pháp luật.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Mức đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh

Thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 1 của Nghị quyết số 28/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

1. Đối với các doanh nghiệp có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh Lào Cai: Đóng góp theo bậc thuế môn bài, cụ thể:

- a) Thuế môn bài bậc 1: Tối thiểu 1.500.000 đồng/doanh nghiệp/tháng;
- b) Thuế môn bài bậc 2: Tối thiểu 1.000.000 đồng/doanh nghiệp/tháng;
- c) Thuế môn bài bậc 3: Tối thiểu 800.000 đồng/doanh nghiệp/tháng;
- d) Thuế môn bài bậc 4: Tối thiểu 500.000 đồng/doanh nghiệp/tháng.

2. Đối với các chi nhánh, văn phòng đại diện của các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh Lào Cai (bao gồm cả các chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp có trụ sở chính đóng trên địa bàn tỉnh Lào Cai đã đóng góp theo mức quy định tại Khoản 1, Điều 4 của bản Quy định này): Đóng góp theo bậc thuế môn bài, cụ thể:

- a) Thuế môn bài bậc 1: Tối thiểu 400.000 đồng/doanh nghiệp/tháng;
- b) Thuế môn bài bậc 2: Tối thiểu 300.000 đồng/doanh nghiệp/tháng;
- c) Thuế môn bài bậc 3: Tối thiểu 200.000 đồng/doanh nghiệp/tháng;
- d) Thuế môn bài bậc 4: Tối thiểu 100.000 đồng/doanh nghiệp/tháng.

3. Đối với các hộ kinh doanh cá thể: Đóng góp theo bậc thuế môn bài, cụ thể:

- a) Thuế môn bài bậc 1: Tối thiểu 80.000 đồng/hộ/tháng;
- b) Thuế môn bài bậc 2: Tối thiểu 60.000 đồng/hộ/tháng;
- c) Thuế môn bài bậc 3: Tối thiểu 40.000 đồng/hộ/tháng;
- d) Thuế môn bài bậc 4: Tối thiểu 20.000 đồng/hộ/tháng;
- đ) Thuế môn bài bậc 5: Tối thiểu 10.000 đồng/hộ/tháng;
- e) Thuế môn bài bậc 6: Tối thiểu 5.000 đồng/hộ/tháng.

4. Đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có trụ sở hoặc chi nhánh đóng trên địa bàn tỉnh Lào Cai: Đóng góp tối thiểu 50.000 đồng/đơn vị/tháng.

5. Đối với người trong độ tuổi lao động (nam giới từ đủ 18 tuổi đến 60 tuổi; nữ giới từ đủ 18 tuổi đến 55 tuổi): Đóng góp tối thiểu 2.000 đồng/người/tháng áp dụng với lao động có hộ khẩu thường trú, tạm trú trên địa bàn các phường, thị trấn; đóng

góp tối thiểu 1.000 đồng/người/tháng áp dụng với lao động có hộ khẩu thường trú, tạm trú trên địa bàn các xã.

Ủy ban nhân dân tỉnh khuyến khích các đơn vị, tổ chức, cá nhân đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh cao hơn mức tối thiểu quy định nêu trên.

Điều 5. Miễn, giảm; Xét duyệt miễn, giảm đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh

1. Miễn, giảm đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh

Thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 1 của Nghị quyết số 28/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 của HĐND tỉnh, cụ thể:

a) Các cá nhân được miễn đóng góp: Thương binh, bệnh binh, Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, người có công với cách mạng, Quân nhân bị tai nạn nghề nghiệp, người bị nhiễm chất độc hoá học màu da cam, người tàn tật, người mắc các bệnh hiểm nghèo, người đang hưởng các chính sách bảo trợ xã hội của Nhà nước;

b) Các cá nhân được giảm đóng góp: Người lao động trong các hộ gia đình nghèo theo chuẩn nghèo của Chính phủ được giảm 50% số tiền đóng góp hàng tháng.

2. Xét duyệt miễn, giảm đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh

Tổ trưởng thôn (bản, tổ dân phố) tổng hợp danh sách đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này trình Chủ tịch UBND xã (phường, thị trấn) quyết định.

Điều 6. Tổ chức thu, quản lý Quỹ quốc phòng - an ninh

1. UBND các xã (phường, thị trấn) có trách nhiệm tổ chức thu và quản lý Quỹ quốc phòng - an ninh. Việc thu Quỹ quốc phòng - an ninh thống nhất sử dụng biên lai thu do Cục Thuế tỉnh phát hành. Toàn bộ số tiền đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh phải nộp vào tài khoản tiền gửi của UBND xã (phường, thị trấn) mở tại Kho bạc Nhà nước huyện, thành phố để chi các hoạt động phục vụ cho công tác quốc phòng - an ninh tại địa phương.

2. Riêng đối với các phường trên địa bàn thành phố Lào Cai: Hàng quý, UBND phường chuyển 50% số thu đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh thu được từ các doanh nghiệp và chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp về tài khoản Quỹ quốc phòng - an ninh do Sở Tài chính mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai để điều hoà chung giữa các địa phương, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

3. Giao cho Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh phân bổ kinh phí từ tài khoản Quỹ quốc phòng - an ninh tỉnh cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh.

Điều 7. Sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh

Quỹ quốc phòng - an ninh được sử dụng cho các nội dung sau:

1. Trích 5% (năm phần trăm) tổng số tiền thu được của Quỹ quốc phòng - an ninh để chi trả thù lao cho người trực tiếp làm công tác vận động đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh, nhưng tối đa không quá 200.000 đồng/người/tháng.

2. Chi mua biên lai, hồ sơ, sổ sách, văn phòng phẩm, mua sắm dụng cụ, sửa chữa phương tiện phục vụ cho công tác giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương.

3. Chi hỗ trợ bồi dưỡng lực lượng huy động sẵn sàng chiến đấu, lực lượng trực tiếp tham gia tuần tra, canh gác, giữ gìn an ninh trật tự, truy quét, vây bắt tội phạm: 20.000 đồng/người/đêm nhưng tối đa không quá 400.000 đồng/người/tháng.

4. Chi hỗ trợ cho công tác tập huấn nghiệp vụ ngắn hạn về chuyên môn công tác quốc phòng - an ninh tại xã, phường, thị trấn được tổ chức theo kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

5. Chi khen thưởng đột xuất thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Chi khác theo quy định tại Luật Dân quân tự vệ, Pháp lệnh Công an xã, Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã, Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ và các văn bản hiện hành của Nhà nước.

7. Quỹ quốc phòng - an ninh chi không hết được chuyển sang năm sau thực hiện theo quy định.

Điều 8. Công khai Quỹ quốc phòng - an ninh

Việc thu, quản lý, sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh phải thực hiện công khai tài chính theo quy định tại Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân; Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản pháp luật hiện hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức vận động đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh

1. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn vận động đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức vận động đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh theo các mức quy định tại Điều 4 Quy định này.

Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng, quản lý và đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh được khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước.

2. Người được giao nhiệm vụ vận động đóng góp, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh mà vi phạm thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các phòng, ban có liên quan triển khai và thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các địa phương phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và chỉ đạo giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Doãn Văn Hưởng